

Bản án số: 80/2020/HSST
Ngày 18 - 6 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông **Trần Trung Trực**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Ngô Thị Yêm**
2. Ông **Lê Đăng Đào**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Thịnh Quang Trung** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện ĐA.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Tám** - Kiểm sát viên.

Ngày 18/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐA, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 84/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lò VT**, sinh ngày 24/4/1997 tại Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Bản LL, xã PL, huyện TC, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông: Lò VP và bà Lò Thị C; có vợ là Lò Thị K; có 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; Về nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số 2504332/PV06 ngày 21/04/2020 của Công an thành phố Hà Nội và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Tòng VQ**, sinh ngày 16/11/2000 tại Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Bản LL, xã PL, huyện TC, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Tòng Văn Y và bà Cà Thị B; Về nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số 2504345/PV06 ngày 21/04/2020 của Công an thành phố Hà Nội và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/02/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công

an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho các bị cáo Lò VT và Tòng VQ: bà Chu Thị Thành – Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/02/2020, Tổ công tác của Đại đội 02, Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động số 4, thuộc VT đoàn Cảnh sát cơ động – Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại đoạn đường Quốc lộ 3, thuộc địa phận thôn Tiên Hội, xã Đông Hội, ĐA, Hà Nội phát hiện Lò VT và Tòng VQ điều khiển xe máy có biểu hiện nghi vấn nên đã Y cầu dừng xe để kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của VT: 01 túi nilon màu trắng bên trong có 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng, VT khai là ma túy Heroine VT và VQ mua về để sử dụng. Phát hiện và thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của VQ: 01 gói giấy, bên trong chứa chất bột màu trắng, VQ khai là ma túy Heroine của VQ và VT mua về để sử dụng.

Ngoài ra, còn thu giữ của Lò VT: 01 bom kim tiêm, 01 lọ nước cất, 01 ví da, 02 giấy CMND, 01 giấy đăng ký xe máy, 01 thẻ tín dụng Mastercard, 01 thẻ ngân hàng Agribank, số tiền 118.000 đồng và 01 xe máy Honda Wave, sơn màu xanh, BKS: 88H5-6505.

Tạm giữ của Tòng VQ: 01 điện thoại Oppo màu xanh, sim số thuê bao 0352702206.

Tại bản kết luận giám định số 1753/KLGD- PC09 ngày 06/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - CA.TP. Hà Nội, kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc thu giữ của Tòng VQ là ma túy loại heroine, khối lượng: **0,049 gam.**

- Chất bột màu trắng bên trong gói giấy bạc trong túi nilon màu trắng thu giữ của Lò VT là ma túy loại heroine, khối lượng: **0,187 gam**

Tổng khối lượng heroine thu giữ của hai đối tượng là: **0,236 gam.**

Tại Cơ quan điều tra, Lò VT và Tòng VQ khai nhận: Khoảng 20h00' ngày 27/02/2020, Lò VT rủ Tòng VQ đi mua ma túy heroine về cùng sử dụng. VT sẽ ứng 200.000 đồng tiền mua ma túy, còn khi nào có tiền VQ sẽ trả VT 100.000đ sau. Sau đó VT điều khiển xe máy chở VQ đến khu vực thị xã Từ Sơn, Bắc Ninh, VQ trông xe đợi ở bên ngoài, còn VT đi bộ vào ngõ gặp một nam thanh niên để mua 200.000 đồng ma túy Heroine. Trên đường về, VT có vào một hiệu thuốc ven đường mua 01 bom kim tiêm và 01 lọ nước cất và khi đi đến đoạn đê vắng người, VT dừng xe bỏ gói ma túy ra dùng móng tay chia làm 02 gói nhỏ rồi đưa cho VQ 01 gói, Quý cất vào túi quần phía trước bên phải, 01 túi còn lại VT cho vào 01 túi nilon rồi cất giấu vào túi quần bên phải phía trước. Số ma túy rơi vãi trong quá trình VT chia thì VT và VQ đã cùng nhau sử dụng hết tại chỗ. Sau khi sử dụng xong ma túy VT chở VQ về phòng trọ tại VL, khi đi đến đoạn

Quốc lộ 3, thuộc địa phận thôn Tiên Hội, Đông Hội, ĐA, Hà Nội thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động kiểm tra, phát hiện và bắt giữ. Mục đích VT và VQ cùng góp tiền để mua ma túy về để cùng sử dụng, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho VT, do VT khai không biết họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe máy BKS:88H5-6505 tạm giữ của VT, kết quả điều tra xác định: Chiếc xe không phải là xe vật chứng và là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn VK (SN: 1975, HKTT: HX, HK, Mê Linh, Hà Nội). Ngày 27/02/2020, VT mượn chiếc xe máy của anh Khánh để đi có việc, còn sau đó VT sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy thì anh Khánh không biết, nên ngày 15/5/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy trên cho anh Khánh.

Đối với 01 ví da, 02 giấy CMND (mang tên Lò VT và Lò Thị K (vợ VT)), 01 giấy đăng ký xe máy, 01 thẻ tín dụng Mastercard, 01 thẻ ngân hàng Agribank và số tiền 118.000 đồng tạm giữ của VT, kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của VT và chị K, không liên quan đến hành vi phạm tội của VT. Ngày 15/5/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả toàn bộ tài sản trên cho chị K là vợ của bị cáo VT.

Đối với 01 điện thoại Oppo màu xanh, sim số thuê bao 0352702206 tạm giữ của VQ, kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của VQ và không liên quan đến hành vi phạm tội của VQ nên ngày 15/5/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả tài sản trên cho anh Tòng VL (là đại diện theo ủy quyền của VQ).

Tại bản Cáo trạng số 84/CT-VKSĐA ngày 27/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA đã Quyết định truy tố bị cáo Lò VT và Tòng VQ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Phiên tòa:

Bị cáo Lò VT và Tòng VQ khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện ĐA giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật Hình sự năm 2015. *Xử phạt:*

- Bị cáo Lò VT từ 14 tháng đến 16 tháng tù.
- Bị cáo Tòng VQ từ 14 tháng đến 16 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo VT và VQ vì các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,187 gam Heroine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữ ký của Lò VT và Giám định viên và 01 bom kim tiêm; 01 lọ nước cất tạm giữ của VT; 0,049 gam Heroine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín tạm giữ của Tòng VQ.

Tại phiên tòa luật sư bào chữa cho các bị cáo VT và Quý phát biểu ý kiến: Nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA đã truy tố đối với các bị cáo. Các bị cáo còn đang trẻ và là người dân tộc thiểu số nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hành vi phạm tội là bột phát; Thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Chưa có tiền án, tiền sự. Nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt các bị cáo với mức án thấp hơn mức án Viện kiểm sát đề ra. Ngoài ra không có nội dung tranh tụng nào khác

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/02/2020 tại tại thôn Tiên Hội, Đông Hội, ĐA, Hà Nội, Lò VT và Tòng VQ có hành vi tàng trữ trái phép 0,236 gam ma túy loại hêrôin do cùng nhau đi mua trái phép về thì bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ; các bị cáo mua số ma túy trên để về sử dụng.

Như vậy hành vi của bị cáo Lò VT và Tòng VQ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ...Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[2] Hành vi tàng trữ trái phép ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và chất gây nghiện khác, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các loại tội phạm khác trên địa bàn thành phố Hà Nội nói chung, huyện ĐA nói riêng. Ma túy với một tác hại khôn lường do sức tàn phá của nó đối với người sử dụng và cộng đồng, chính vì vậy mà Nhà nước và cả xã hội ra sức đấu tranh, bài trừ. Bị cáo nhận thức được điều này, song do nghiện ma túy nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhằm hạn chế các loại tội phạm.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong khi có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Mặt khác, các bị cáo là người dân tộc Thái, sinh ra và lớn lên tại Bản LL, xã PL, huyện TC, tỉnh Sơn La nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[3] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung như mức hình phạt bị cáo VT Viện kiểm sát đề nghị là thỏa đáng; bị cáo VQ thấp hơn như đề nghị của Viện kiểm sát vì bị cáo còn trẻ; vai trò thấp hơn bị cáo VT.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là người dân tộc thiểu số nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xử lý một số đồ vật, tài sản không liên quan đến tội phạm, ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ: 0,187 gam Heroine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín và 01 bơm kim tiêm; 01 lọ nước cất tạm giữ của VT; 0,049 gam Heroine được niêm phong trong 01 phong bì dán kín có chữ ký của Tổng VQ cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện ĐA thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử. Kết luận điều tra của công an ĐA, Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐA và đề nghị hình phạt áp dụng với bị cáo là đúng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Lò VT và Tổng VQ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt: Bị cáo Lò VT **15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2020.

Xử phạt: Bị cáo Tổng VQ **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2020.

* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,187 gam hêrôin; 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,049 gam hê rô in; 01 bơm kim tiêm; 01 lọ nước cất.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/5/2020 giữa Công an huyện ĐA và Chi cục thi hành án dân sự huyện ĐA, Thành phố Hà Nội).

Bị cáo Lò VT và Tòng VQ mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 18/6/2020./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện ĐA;
- Công an huyện ĐA;
- Chi cục THADS huyện ĐA;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- UBND xã PL, H. TC, tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ.

Trần Trung Trực

HỘI THẨM NHÂN DÂN

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**